

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 20-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Ông Phạm Văn Kho

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Sĩ B, sinh ngày 10/10/1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 3, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sĩ T1, sinh năm 1959 và bà Đào Thị M (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/11/2018 đến ngày 16/11/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 4, xã D, huyện K, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Phạm Thế T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. Anh Đặng Văn C, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn S, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 28/10/2018 Nguyễn Sĩ B đi bộ đến quán Internet JinDo 88 của anh Phạm Thế T ở số 104 T, thị trấn N, huyện K để chơi game. Khoảng 19 giờ cùng ngày, anh Đỗ Văn S đi xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97 cũng đến quán chơi game đến 02 giờ 30 phút ngày 29/10/2018 cả B và anh S cùng ngủ lại tại quán ở vị trí ghế ngồi chơi game của mình. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/10/2018 B tỉnh dậy thấy anh S vẫn đang ngủ và chèn chìa khóa xe mô tô để trên mặt bàn nên B nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh S để lấy tiền chi tiêu. B đã lấy chèn chìa khóa xe và ra gặp anh T nói về nhà lấy tiền để tiếp tục đến chơi game. B đi ra mở khóa xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97 dựng trước cửa quán điều khiển xe về nhà tắm rửa, rồi điều khiển xe đến gửi tại nhà anh Nguyễn Văn V ở Thôn 5, xã K1, huyện K và hỏi vay số tiền 4.150.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Ngày 31/10/2018 anh Đỗ Văn S đã có đơn trình báo Công an huyện K giải quyết.

Ngày 14/11/2018 B đến trả tiền cho anh V, lấy lại xe mô tô và đến Công an huyện K đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của anh S, giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97.

Tài sản của anh S bị B trộm cắp là 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 15B1-146.97 được Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị 18.000.000 đồng đã thu hồi trả lại cho anh S.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSKT ngày 21/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Nguyễn Sĩ B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội: Khoảng 19h ngày 28/10/2018 B gặp anh S tại quán Internet của anh T đến cùng chơi game đến 02 giờ 30 phút ngày 29/10/2018 và cùng ngủ lại tại quán ở vị trí ghế ngồi chơi game của mình. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/10/2018 B tỉnh dậy thấy anh S vẫn đang ngủ và chèn chìa khóa xe mô tô để trên mặt bàn nên B nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh S để lấy tiền chi tiêu. B đã lấy chèn chìa khóa xe đi ra mở khóa xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 15B1-146.97 dựng trước cửa quán rồi điều khiển xe đến gửi tại nhà anh Nguyễn Văn V ở Thôn 5, xã K1, huyện K và vay số tiền 4.150.000 đồng để chi tiêu. Anh S và anh T đến tìm gặp B để lấy xe nhưng B không trả. Đến ngày 14/11/2018 B đến nhà anh V trả tiền vay và lấy lại xe mô tô

trên, rồi đến Công an huyện K đầu thú và giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97.

Tại cơ quan điều tra, anh Đỗ Văn S khai: Khoảng 19 giờ ngày 28/10/2018 anh đi xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97 đến quán Internet của anh T để chơi game và ngồi cạnh vị trí B đang chơi, chừa chìa khóa xe anh để trên bàn, đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 29/10/2018 thì anh và B ngủ tại quán ở vị trí ghế ngồi chơi game của mình. Đến 09 giờ 30 phút anh tỉnh dậy không thấy chừa chìa khóa và xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97 nên đã hỏi anh T và anh C thì được biết B đã lấy xe đi từ sớm. Anh S và anh T tìm B để lấy lại xe nhưng B không trả, nên ngày 31/10/2018 anh có đơn trình báo công an huyện K giải quyết. Trong quá trình điều tra, anh đã nhận lại xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 15B1-146.97. Nay anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, anh Phạm Thế T và anh Đặng Văn C thống nhất khai: Anh T là chủ quán Internet JinDo 88, anh C là người làm thuê trông quán. Khách đến chơi game tại quán sẽ tự quản lý tài sản của mình, không phát vé trông coi tài sản. Ngày 28/10/2018 có anh S và B đến chơi game và ngủ lại tại quán. Khoảng 22 giờ cùng ngày anh C dắt xe của S vào trong quán rồi đóng cửa quán, sau đó anh T và anh C đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 29/10/2018, anh C dậy dọn vệ sinh quán rồi dắt xe của anh S ra vỉa hè dựng trước cửa quán. Khoảng 06 giờ 30 phút, B ngủ dậy ra gặp anh T để thanh toán tiền chơi game và nói về nhà lấy tiền để tiếp tục đến chơi game. Sau đó B mở khóa xe và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97 đi khỏi quán. Đến 09 giờ 30 phút, anh S ngủ dậy có nói bị mất chừa chìa khóa và xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97 thì anh T và anh C mới biết B đã trộm cắp xe mô tô của anh S.

Tại cơ quan điều tra, anh Nguyễn Văn V khai: Anh có quan hệ bạn bè với B nên ngày 29/10/2018 B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97 đến nhà gửi nhờ xe để đi làm và hỏi vay số tiền 4.150.000 đồng chi tiêu cá nhân. Đến ngày 14/11/2018 B đến lấy lại xe mô tô trên và trả lại đủ số tiền vay 4.150.000 đồng. Anh V không biết đây là tài sản do B trộm cắp mà có, không có yêu cầu đề nghị gì.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Sĩ B mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Trừ cho bị cáo 02 ngày tạm giữ (từ ngày 14/11/2018 đến ngày 16/11/2018).

Về trách nhiệm dân sự: 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 15B1-146.97 giá trị 18.000.000 đồng đã thu hồi trả lại đầy đủ cho bị hại. Nay bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập kinh tế ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 29/10/2018, Nguyễn Sĩ B đã có hành vi trộm cắp xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 15B1-146.97 giá trị 18.000.000 đồng của anh Đỗ Văn S. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Sĩ B đã thỏa mãn cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo, đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đầu thú; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 15B1-146.97 giá trị 18.000.000 đồng của anh Đỗ Văn S mà bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại bị hại. Nay bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập kinh tế ổn định, tại phiên tòa Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Trong vụ án này, anh Nguyễn Văn V cho bị cáo B gửi xe mô tô biển kiểm soát 15B1-146.97 tại nhà của mình, nhưng không biết xe mô tô do B trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Sĩ B 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Trừ cho bị cáo 02 ngày tạm giữ (từ ngày 14/11/2018 đến ngày 16/11/2018).

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K + PV 06;
- THA phạt tù + PC 10;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thanh Huyền